

Số: 36/2017/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 13 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Bổ sung một số điều của Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh
5 năm (2015-2019) ban hành kèm theo Quyết định số 56/2014/QĐ-UBND
ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 104/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về khung giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (tại Tờ trình số 471/TTr-STNMT ngày 28/8/2017).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung một số điều của Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh 5 năm (2015-2019) ban hành kèm theo Quyết định số 56/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh Phú Yên, như sau:

1. Bổ sung Khoản 107 vào Phần A Mục I của Phụ lục 1-Giá đất ở đô thị 05 năm (2015-2019):

ĐVT: 1.000 đồng/m²

Số TT	Tên đường, đoạn đường	Giá đất			
		VT1	VT2	VT3	VT4
II	Thành phố Tuy Hòa				
A	Các phường 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 (Đô thị loại II)				
107	Các đường nội bộ rộng từ 10m đến 13,5m trong Khu đất 1,3ha phía Bắc Trung tâm thương mại Vincom Tuy Hòa-Phú Yên, Phường 7, thành phố Tuy Hòa <i>(sau khi được</i>	3.700			

Số TT	CỘNG BÁO/Số 28/Ngày 14-9-2017 Tên đường, đoạn đường	Giá đất 43			
		VT1	VT2	VT3	VT4
	đầu tư xây dựng hạ tầng)				

2. Bổ sung Khoản 48 và Khoản 49 vào Mục II của Phụ lục 1-Giá đất ở đô thị 05 năm (2015-2019):

ĐVT: 1.000 đồng/m²

Số TT	Tên đường, đoạn đường	Giá đất			
		VT1	VT2	VT3	VT4
II	Thị xã Sông Cầu				
48	Khu dân cư Phương Lưu Đông, phường Xuân Đài (sau khi được đầu tư xây dựng hạ tầng)				
-	Đường ven vịnh Xuân Đài (đoạn qua Khu dân cư Phương Lưu Đông)	900			
-	Đường quy hoạch rộng 10m	800			
49	Khu dân cư Đồng Mặn, phường Xuân Đài (sau khi được đầu tư xây dựng hạ tầng)				
-	Đường giao thông Sở Canh Nông-Chợ cá Triều Sơn (đoạn qua Khu dân cư Đồng Mặn); các đường quy hoạch D1, D2, D3 (đoạn từ đường giao thông Sở Canh Nông-Chợ cá Triều Sơn đến đường N1)	800			
-	Các đoạn đường còn lại	700			

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Xây dựng, Tư pháp; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Tuy Hòa, Chủ tịch UBND thị xã Sông Cầu; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 9 năm 2017./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Hiến

Số TT	CỘNG BÁO/Số 28/Ngày 14-9-2017 Tên đường, đoạn đường	Giá đất 43			
		VT1	VT2	VT3	VT4
	đầu tư xây dựng hạ tầng)				

2. Bổ sung Khoản 48 và Khoản 49 vào Mục II của Phụ lục 1-Giá đất ở đô thị 05 năm (2015-2019):

ĐVT: 1.000 đồng/m²

Số TT	Tên đường, đoạn đường	Giá đất			
		VT1	VT2	VT3	VT4
II	Thị xã Sông Cầu				
48	Khu dân cư Phương Lưu Đông, phường Xuân Đài (sau khi được đầu tư xây dựng hạ tầng)				
-	Đường ven vịnh Xuân Đài (đoạn qua Khu dân cư Phương Lưu Đông)	900			
-	Đường quy hoạch rộng 10m	800			
49	Khu dân cư Đồng Mặn, phường Xuân Đài (sau khi được đầu tư xây dựng hạ tầng)				
-	Đường giao thông Sở Canh Nông-Chợ cá Triều Sơn (đoạn qua Khu dân cư Đồng Mặn); các đường quy hoạch D1, D2, D3 (đoạn từ đường giao thông Sở Canh Nông-Chợ cá Triều Sơn đến đường N1)	800			
-	Các đoạn đường còn lại	700			

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Xây dựng, Tư pháp; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Tuy Hòa, Chủ tịch UBND thị xã Sông Cầu; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 9 năm 2017./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Hiến